

Số:01/2023/BC-DTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần đầu tư năng lượng Đại Trường Thành Holdings
- Địa chỉ trụ sở chính: Biệt thự CPV5-41, Vinhomes Central Park (Khu Tân Cảng), số 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 0906578677 Fax: 02873082939
- Email: khoa_kt82@yahoo.com.vn
- Vốn điều lệ: 507.258.870.000 đồng
- Mã chứng khoán: DTE
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):
Không có

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Nguyễn Ngọc Tường	Chủ tịch HĐQT	25/11/2019	-
2.	Ông Nguyễn Ngọc Trung	Thành viên HĐQT	25/11/2019	-
3.	Ông Lê Văn Khoa	Thành viên HĐQT kiêm TGD	25/11/2019	-
4.	Ông Nguyễn Văn Quân	Thành viên HĐQT	25/11/2019	-

5.	Ông Lê Hồ Hoàng Hà	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	25/11/2019	Miễn nhiệm 14/05/2022
6.	Ông Lê Xuân Thanh	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	25/11/2019	Miễn nhiệm 14/05/2022
7.	Ông Phạm Văn Lợi	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	25/11/2019	-
8.	Bà Đỗ Thị Bích Huyền	Thành viên HĐQT	25/11/2019	-
9.	Bà Lê Thị Hoài	Thành viên HĐQT	25/11/2019	Miễn nhiệm 14/05/2022

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Ngọc Tường	08	100%	Không có
2.	Ông Nguyễn Ngọc Trung	08	100%	Không có
3.	Ông Lê Văn Khoa	08	100%	Không có
4.	Ông Nguyễn Văn Quân	08	100%	Không có
5.	Ông Lê Hồ Hoàng Hà	08	100%	Không có
6.	Ông Lê Xuân Thanh	08	100%	Không có
7.	Ông Phạm Văn Lợi	08	100%	Không có
8.	Bà Đỗ Thị Bích Huyền	08	100%	Không có
9.	Bà Lê Thị Hoài	08	100%	Không có

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát thông qua việc kiểm tra, báo cáo, cũng như tổ chức các cuộc họp nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện các kế hoạch dài hạn của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

HĐQT đã lên kế hoạch, triệu tập cuộc Họp ĐHCĐ thường niên và có những quyết sách phù hợp kịp thời.

HĐQT và Ban điều hành thường xuyên trao đổi thông tin, các vấn đề quan trọng thông qua các cuộc họp hoặc Email, điện thoại để đảm bảo giải quyết công việc nhanh chóng và kịp thời.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1403/2022/ QĐ-HĐQT	14/03/2022	V/v triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
2	3103/2022/QĐ- HĐQT	31/03/2022	V/v điều chỉnh ngày ĐKCC, thời gian họp ĐHĐCĐ TN 2022	100%
3	22/2022/BB- ĐHĐCĐTN- DTT	14/05/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đồng thường niên năm 2022	100%
4	36/2022/NQ- HĐQT-DTT	07/06/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	100%
5	34/2022/NQ- HĐQT-DTT	07/06/2022	Thông qua chi tiết phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	100%

III. Ban kiểm soát (06 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Phan Duy Phước	Trưởng BKS	25/11/2019	Kiểm toán viên
2.	Ông Đỗ Đăng Dư	Thành viên BKS	25/11/2019	Cử nhân Tài chính ngân hàng
3.	Bà Dương Thị Kim Cúc	Thành viên BKS	25/11/2019	Cử nhân Luật

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Phan Duy Phước	01	100%	100%	-
2.	Ông Đỗ Đăng Dư	01	100%	100%	-

3.	Bà Dương Thị Kim Cúc	01	100%	100%	Miễn nhiệm 14/05/2022
----	-------------------------	----	------	------	--------------------------

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông: Ban kiểm soát xem xét tính phù hợp của các quyết định HĐQT, Ban điều hành trong việc quản lý, quản trị Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: 06 tháng đầu năm, BKS được HĐQT, Ban điều hành cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị. Ban kiểm soát cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1.	Ông Lê Văn Khoa	08/04/1982	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm ngày 17/03/2020
2.	Ông Lê Xuân Thanh	04/04/1975	Cử nhân QTKD, Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Miễn nhiệm TGD Ngày 17/03/2020 và Bổ nhiệm Phó TGD Ngày 17/03/2020 Miễn nhiệm Ngày 14/05/2022
3.	Ông Phạm Văn Lợi	19/07/1978	Cử nhân Tài chính – Kế toán	Bổ nhiệm ngày 17/03/2020
4.	Ông Lê Hồ Hoàng Hà	16/12/1981	Kỹ sư xây dựng	Bổ nhiệm ngày 17/03/2020 Miễn nhiệm Ngày 14/05/2022
5.	Bà Phạm Nữ Thu Thủy	06/10/1980	Kiến trúc sư	Bổ nhiệm ngày 17/03/2020 Miễn nhiệm ngày 26/04/2021

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thu Phương	16/05/1987	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm ngày 16/03/2020 Miễn nhiệm ngày 13/07/2022
Bà Đào Thị Lệ Thủy	16/02/1984	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm ngày 13/07/2022 Miễn nhiệm ngày 15/12/2022
Bà Trần Thị Ngọc Bích	12/10/1976	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm ngày 15/12/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (06 tháng đầu năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Có Danh sách gửi kèm*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Có danh sách gửi kèm*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT-PC.

**TUQ-CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV.HĐQT**



LÊ VAN KHOA

MẪU SỐ 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Công văn số/SGDHN-QLNY ngày...../2022 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn CBTT định kỳ)

Tên Công ty:CTCP Đầu tư Năng Lượng Đại Trường Thành Holdings

Mã chứng khoán:DTE

Ngày chốt:01/02/2023

Trường thông tin "Tên công ty" và "Mã chứng khoán" sẽ hiển thị khi doanh nghiệp sửa tên file theo đúng cú pháp MCK_MS3 (MCK là mã chứng khoán của doanh nghiệp)

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
A01	A02	A03	A04	A05	A06	A07	A08	A09	A10	A11	A12	A13	A14	A15
I	DTE	Nguyễn Ngọc Tường	093C037986	Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ	CMND	233201729	18/01/2011	CA Kon Tum	Tổ 5, P. Lê Lợi, TP. Kon Tum, Kon Tum	8.007.700	15,79	25/11/2019	
1	DTE	Nguyễn Ngọc Minh			Bố đẻ						50	0	25/11/2019	
2	DTE	Nguyễn Thị Hành			Mẹ đẻ						50	0	25/11/2019	
3	DTE	Võ Quang Thái			Bố vợ						0	0	25/11/2019	
4	DTE	Nguyễn Thị Phương			Mẹ vợ						0	0	25/11/2019	
5	DTE	Nguyễn Thị Huệ Lý			Chị ruột						0	0	25/11/2019	
6	DTE	Nguyễn Ngọc Trung	093C032204	Thành viên HĐQT	Em ruột	CMND	231053799	30/12/2010	CA Gia Lai	Nguyễn Trãi, P. Thống Nhất, TP. Kon Tum, Kon Tum	387.463	0,76	25/11/2019	
7	DTE	Nguyễn Ngọc Nguyên			Em ruột						0	0	25/11/2019	
8	DTE	Nguyễn Ngọc Đông			Em ruột						0	0	25/11/2019	
9	DTE	Nguyễn Thị Huệ Thúy			Em ruột						0	0	25/11/2019	
10	DTE	Ngô Thị Bích Trâm			Em dâu						0	0	25/11/2019	
11	DTE	Nguyễn Thị Thanh Hà	008C422504		Em dâu	CMND	233147699	28/08/2007	CA Kon Tum	Tổ 5, P. Duy Tân, TP. Kon Tum, Kon Tum	9.352	0,018	25/11/2019	
12	DTE	Nguyễn Thị Quyền			Em dâu						0	0	25/11/2019	
13	DTE	Lê Văn Tuấn			Em rể						0	0	25/11/2019	
14	DTE	Võ Thị Ánh Nguyệt			Vợ						0	0	25/11/2019	
15	DTE	Nguyễn Ngọc Gia Nghi			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
16	DTE	Nguyễn Ngọc Gia Bảo			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
17	DTE	Nguyễn Ngọc Trúc Linh			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
II	DTE	Nguyễn Ngọc Trung	093C032204	Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CMND	231053799	30/12/2010	CA Gia Lai	Nguyễn Trãi, P. Thống Nhất, TP. Kon Tum, Kon Tum	387.463	0,76	25/11/2019	
1	DTE	Nguyễn Ngọc Minh			Bố đẻ						50	0	25/11/2019	

2	DTE	Nguyễn Thị Hành			Mẹ đẻ						50	0	25/11/2019	
3	DTE	Nguyễn Xuân Tả			Bố vợ						0	0	25/11/2019	
4	DTE	Hoàng Thị Chiêm			Mẹ vợ						0	0	25/11/2019	
5	DTE	Nguyễn Thị Huệ Lý			Chị ruột						0	0	25/11/2019	
6	DTE	Nguyễn Ngọc Tường	093C037986	Chủ tịch HDQT	Anh ruột	CMND	233201729	18/01/2011	CA Kon Tum	Tổ 5, P. Lê Lợi, TP. Kon Tum, Kon Tum	8.007.700	15,79	25/11/2019	
7	DTE	Nguyễn Ngọc Nguyên			Em ruột						0	0	25/11/2019	
8	DTE	Nguyễn Ngọc Đông			Em ruột						0	0	25/11/2019	
9	DTE	Nguyễn Thị Huệ Thúy			Em ruột						0	0	25/11/2019	
10	DTE	Võ Thị Ánh Nguyệt			Chị dâu						0	0	25/11/2019	
11	DTE	Ngô Thị Bích Trâm			Em dâu						0	0	25/11/2019	
12	DTE	Nguyễn Thị Quyền			Em dâu						0	0	25/11/2019	
13	DTE	Lê Văn Tuấn			Em rể						0	0	25/11/2019	
14	DTE	Nguyễn Thị Thanh Hà	008C422504	Thành viên HDQT	Vợ	CMND	233147699	28/08/2007	CA Kon Tum	Tổ 5, P. Duy Tân, TP. Kon Tum, Kon Tum	9.352	0,018	25/11/2019	
15	DTE	Nguyễn Huỳnh Ngọc Khang			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
III	DTE	Lê Văn Khoa	008C428677	Thành viên HDQT	Người nội bộ	CMND	233060161	24/04/2014	CA Kon Tum	Lô T2, Khu công nghiệp Hoà Bình, P. Lê Lợi, TP. Kon Tum, Kon Tum	14.015	0,028	25/11/2019	
1	DTE	Lê Văn Y			Bố đẻ						0	0	25/11/2019	
2	DTE	Đỗ Thị Thanh			Mẹ đẻ						0	0	25/11/2019	
3	DTE	Phạm Ngọc Thanh			Bố Vợ						0	0	25/11/2019	
4	DTE	Nguyễn Thị Bình			Mẹ Vợ						0	0	25/11/2019	
5	DTE	Lê Thị Nga			Em ruột						0	0	25/11/2019	
6	DTE	Lê Thị Yến			Em ruột						0	0	25/11/2019	
7	DTE	Lê Văn Nguyên			Em ruột						0	0	25/11/2019	
8	DTE	Phạm Thị Kim Thuận			Vợ						0	0	25/11/2019	
9	DTE	Lê Phạm Minh Tân			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
10	DTE	Lê Gia Bảo			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
IV	DTE	Lê Hồ Hoàng Hà	008C427303	Thành viên HDQT	Người nội bộ	CMND	201435984	02/07/2016	CA Đà Nẵng	34 Yên Đỗ, TP. Pleiku, Gia Lai	20.927	0,18	25/11/2019	Miễn nhiệm 14/05/2022
VI	DTE	Lê Xuân Thanh	093C032232	Thành viên HDQT	Người nội bộ	CMND	233057940	18/07/2013	CA Kon Tum	176 Lê Hồng Phong, TP. Kon Tum, Kon Tum	12.352	0,02	25/11/2019	Miễn nhiệm 14/05/2022
VII	DTE	Phạm Văn Lợi	093C032207	Thành viên HDQT	Người nội bộ	CMND	037078002705	13/02/2019	CSQLHC về TT	Xã Khánh Lợi, huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình	90.827	0,18	25/11/2019	

1	DTE	Phạm Văn Vĩnh			Bố đẻ						0	0	25/11/2019	
2	DTE	Nguyễn Thị Tính			Mẹ đẻ						0	0	25/11/2019	
3	DTE	Nguyễn Thị Thủy			Mẹ vợ						0	0	25/11/2019	
4	DTE	Phạm Thị Hà			Chị ruột						0	0	25/11/2019	
5	DTE	Phạm Thị Thúy			Em ruột						0	0	25/11/2019	
6	DTE	Phạm Thị Tươi			Em ruột						0	0	25/11/2019	
7	DTE	Tô Bá Như			Anh rể						0	0	25/11/2019	
8	DTE	Hà Văn Hướng			Em rể						0	0	25/11/2019	
9	DTE	Phạm Văn Quý			Em rể						0	0	25/11/2019	
10	DTE	Trần Thị Thom			Vợ						0	0	25/11/2019	
11	DTE	Phạm Thị Khánh Linh			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
12	DTE	Phạm Việt Hùng			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
VIII	DTE	Đỗ Thị Bích Huyền	093C032212	Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CMND	233195415	05/08/2010	CA Kon Tum	Phường Lê Lợi, TP. Kon Tum, Kon Tum	69.294	0,14	25/11/2019	
1	DTE	Huỳnh Văn Bình			Bố chồng						0	0	25/11/2019	
2	DTE	Đỗ Thị Bông			Mẹ chồng						0	0	25/11/2019	
3	DTE	Đỗ Nguyễn Anh Huy			Em ruột						0	0	25/11/2019	
4	DTE	Đỗ Nguyễn Nhị Cường			Em ruột						0	0	25/11/2019	
5	DTE	Đỗ Nguyễn Nhất Cường			Em ruột						0	0	25/11/2019	
6	DTE	Mai Ngọc Diễm Thúy			Em dâu						0	0	25/11/2019	
7	DTE	Huỳnh Đỗ Huy Thuân			Chồng						0	0	25/11/2019	
8	DTE	Huỳnh Đỗ Gia Linh			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
IX	DTE	Lê Thị Hoài	093C032228	Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CMND	233195415	05/08/2010	CA Kon Tum	Lê Thời Hiến, P. Lê Lợi, TP. Kon Tum, Kon Tum	30.823	0,06	25/11/2019	Miễn nhiệm 14/05/2022
X	DTE	Hà Văn Sơn	093C032227	Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CMND	212754871	03/08/2010	CA Bình Định	Xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	23		14/05/2022	
1	DTE	Lê Thị Hoài			Vợ						0	0	14/05/2022	
2	DTE	Lê Văn Song			Bố vợ						0	0	14/05/2022	
3	DTE	Chu Thị Vinh			Mẹ vợ						0	0	14/05/2022	
4	DTE	Đỗ Thị Bảy			Mẹ đẻ						0	0	14/05/2022	
5	DTE	Hà Thị Xuân Thủy			Chị ruột						0	0	14/05/2022	
6	DTE	Hà Thị Thúy Vân			Chị ruột						0	0	14/05/2022	
7	DTE	Hà Văn Tín			Anh ruột						0	0	14/05/2022	

8	DTE	Hà Lê Bích Quyên			Con đẻ						0	0	14/05/2022	
9	DTE	Hà Minh Triết			Con đẻ						0	0	14/05/2022	
XI	DTE	Hoàng Thị Ty	018C920076	Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CMND	233673313	23/09/2010	CA Kon Tum	45 Trần Quang Khải, P. Quyết Thắng, TP. Kon Tum, Kon Tum	0	0	14/05/2022	
1	DTE	Hoàng Hiếu			Bố đẻ						0	0	14/05/2022	
2	DTE	Phan Thị Thái			Mẹ đẻ						0	0	14/05/2022	
3	DTE	Hoàng Công Tùng			Anh ruột						0	0	14/05/2022	
4	DTE	Hoàng Công Tiến			Anh ruột						0	0	14/05/2022	
5	DTE	Hoàng Công Huy			Anh ruột						0	0	14/05/2022	
6	DTE	Hoàng Công Tú			Anh ruột						0	0	14/05/2022	
XII	DTE	Nguyễn Thị Thu Phương	093C032223	Kế toán trưởng	Người nội bộ	CMND	233364152	21/06/2019	CA Kon Tum	Phường Thống Nhất, TP. Kon Tum, Kon Tum	49.294	0,1	25/11/2019	Miễn nhiệm 13/07/2022
1	DTE	Huỳnh Thị Kim Thoa			Mẹ đẻ						0	0	25/11/2019	
2	DTE	Phan Quốc Bội			Bố chồng						0	0	25/11/2019	
3	DTE	Trương Thị Phương			Mẹ chồng						0	0	25/11/2019	
4	DTE	Nguyễn Thị Thu Nam			Em ruột						0	0	25/11/2019	
5	DTE	Trần Lê Huy			Em rể						0	0	25/11/2019	
6	DTE	Phạm Trung Kiên			Chồng						0	0	25/11/2019	
7	DTE	Phạm Quốc Đăng			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
8	DTE	Phạm Quốc Anh			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
XIII	DTE	ĐÀO THỊ LỆ THỦY	093C032230	Kế toán trưởng	Người nội bộ	CMND	52184011988	27/06/2021	sát quản lý hành c	P. Lê Lợi, TP Kon Tum, Tỉnh Kon Tum.	52		13/07/2022	Miễn nhiệm 15/12/2022
1	DTE	Nguyễn Thị Lang			Mẹ đẻ						0	0	13/07/2022	
2	DTE	Đào Ngọc Thành			Bố đẻ								13/07/2022	
3	DTE	Phạm Văn Sáu			Bố chồng						0	0	13/07/2022	
4	DTE	Vô Thị Liên			Mẹ chồng						0	0	13/07/2022	
5	DTE	Đào Thị Lệ Thu			chị ruột						0	0	13/07/2022	

6	DTE	Phạm Thị Ngọc Hoa			Em chồng						0	0	13/07/2022	
7	DTE	Phạm Ngọc Vinh			Chồng						0	0	13/07/2022	
8	DTE	Phạm Quốc Việt			Con đẻ						0	0	13/07/2022	
9	DTE	Phạm Chấn Hưng			Con đẻ						0	0	13/07/2022	
XIV	DTE	Trần Thị Ngọc Bích		Kế toán trưởng	Người nội bộ	CMND	271788813	13/03/2018	CA. Đồng Nai	57 Đường số 6, P. Bình Trưng Đông, TP. Thủ Đức, Tp.HCM	0	0	15/12/2022	
1	DTE	Trần Thị Tuyết			Mẹ đẻ						0	0	15/12/2022	
2	DTE	Nguyễn Quang Hiện			Bố chồng						0	0	15/12/2022	
3	DTE	Phạm Thị Cúc			Mẹ chồng						0	0	15/12/2022	
4	DTE	Nguyễn Quang Hưng			Em chồng						0	0	15/12/2022	
5	DTE	Nguyễn Thu Hà			Em chồng						0	0	15/12/2022	
6	DTE	Nguyễn Quang Hạnh			Chồng						0	0	15/12/2022	
7	DTE	Nguyễn Trần Tấn Phúc			Con đẻ						0	0	15/12/2022	
8	DTE	Nguyễn Trần Tấn Đức			Con đẻ						0	0	15/12/2022	
XIV	DTE	Phan Duy Phước		Trưởng BKS	Người nội bộ	CMND	233195415	05/08/2010	CA Kon Tum	TDP 11, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng	0	0	25/11/2019	
1	DTE	Nguyễn Thị Hồng			Mẹ đẻ						0	0	25/11/2019	
2	DTE	Phan Duy Ngọc			Em ruột						0	0	25/11/2019	
3	DTE	Phan Duy Phương			Em ruột						0	0	25/11/2019	
4	DTE	Đỗ Thị Thu Hiền			Vợ						0	0	25/11/2019	
5	DTE	Phan Đỗ Như Phúc			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
6	DTE	Phan Đỗ Thế Vinh			Con đẻ						0	0	25/11/2019	
XV	DTE	Đỗ Đăng Dư		Thành viên BKS	Người nội bộ	CMND	233132872	30/06/2011	CA Kon Tum	Tổ 7, P. Trần Hưng Đạo, TP. Kon Tum, Kon Tum	0	0	25/11/2019	
1	DTE	Đỗ Văn Minh			Bố đẻ						0	0	25/11/2019	
2	DTE	Ngô Thị Mận			Mẹ đẻ						0	0	25/11/2019	
3	DTE	Nguyễn Thị Thanh Liên			Bố vợ						0	0	25/11/2019	
4	DTE	Lê Thị Ánh Tuyết			Mẹ vợ						0	0	25/11/2019	
5	DTE	Đỗ Đăng Hải			Anh ruột						0	0	25/11/2019	
6	DTE	Đỗ Thị Thu Hiền			Chị ruột						0	0	25/11/2019	
7	DTE	Đỗ Đăng Quốc			Em ruột						0	0	25/11/2019	
8	DTE	Nguyễn Thị Kim Hương			Vợ						0	0	25/11/2019	
9	DTE	Đỗ Đăng Gia Khang			Con đẻ						0	0	25/11/2019	

XVI	DTE	Dương Thị Kim Cúc		Thành viên BKS	Người nội bộ	CMND	026192001387	03/01/2017	Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 4, Ngõ Mây, TP. Kon Tum, Kon Tum	0	0	25/11/2019	Miễn nhiệm 14/05/2022
XVII	DTE	Trương Vĩnh Mạnh Hùng	091C569697		Người nội bộ	CMND	062097006558'	09/05/2021	Cục CSQLHC về TTXH	63 Trần Văn Hai, P. Trường Chinh, TP. Kon Tum, Kon Tum	547.200		14/05/2022	
1	DTE	Trương Vĩnh Châu			Bố đẻ						0	0	14/05/2022	
2	DTE	Nguyễn Thị Thanh Lịch			Mẹ đẻ						0	0	14/05/2022	
3	DTE	Trương Huyền Diệu			Em ruột						0	0	14/05/2022	
XVIII	DTE	Công ty cổ phần Tấn Phát			Công ty con	ĐKKD	6100160054	07/03/2000	Sơ Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum	Lô T2, Khu công nghiệp Hoà Bình, P. Lê Lợi, TP. Kon Tum, Kon Tum			02/01/2020	
XIX	DTE	Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Miền Trung Việt Nam			Công ty con	ĐKKD	2900795955	03/03/2020	Sơ Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế	Thôn Phú Nhuận, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế			03/03/2020	